

Số: 142 /KH-CĐYT

Cần Thơ, ngày 05 tháng 3 năm 2024

KẾ HOẠCH

Thu học phí học kỳ II năm học 2023-2024

Căn cứ vào tiến độ đào tạo năm học 2023-2024 của Trường Cao đẳng Y tế Cần Thơ;

Căn cứ Thông báo số 299/TB-CĐYT ngày 14 tháng 6 năm 2023 về mức thu học phí năm học 2023-2024;

Trường Cao đẳng Y tế Cần Thơ triển khai kế hoạch thu học phí học kỳ II năm học 2023-2024 như sau:

I. THỜI GIAN

Thời gian: từ ngày 05/3/2024 – 30/3/2024.

II. HÌNH THỨC VÀ ĐỊA ĐIỂM

1. *Nộp học phí online (i-banking):*

Phụ huynh, HSSV có tài khoản ngân hàng và sử dụng ứng dụng chuyển tiền trên điện thoại thông minh hoặc máy tính để nộp học phí.

- Tên tài khoản: **Trường Cao đẳng Y tế Cần Thơ**
- Số tài khoản: **0111 000 186 378** - Ngân hàng **Vietcombank CN Cần Thơ** hoặc **STK: 7480142957** - Ngân hàng **BIDV CN Tây Đô**.
- Nội dung nộp tiền: **Họ tên HSSV-Lớp-Mã số sinh viên-HPHKII/23-24**

Lưu ý: Chuyển học phí qua ứng dụng chuyển tiền trên điện thoại thông minh hoặc máy tính, người chuyển (tức HSSV) sẽ chịu tiền phí ngân hàng. Vì vậy, chọn “người chuyển trả”, không chọn “người nhận trả”.

2. *Nộp học phí tại Ngân hàng:*

HSSV nộp học phí bằng hình thức nộp tiền qua hệ thống tại các ngân hàng:

2.1. *Ngân hàng TMCP Ngoại thương (Vietcombank)*

- Tên tài khoản: **Trường Cao đẳng Y tế Cần Thơ**
- Số tài khoản: **0111 000 186 378** - Ngân hàng **Vietcombank CN Cần Thơ**
- Nội dung nộp tiền: **Họ tên HSSV-Lớp-Mã số sinh viên-HPHKII/23-24**
- Địa chỉ: HSSV có thể nộp tiền tại các chi nhánh hoặc phòng giao dịch:



STT	Tên Chi nhánh/ Phòng GD	Địa chỉ
1	CN Cần Thơ	Số 05-07 Hòa Bình, P.Tân An, Q.Ninh Kiều, TPCT
2	PGD An Hòa	34-36 Võ Văn Kiệt, P.An Hòa, Q.Ninh Kiều, TPCT
3	PGD Ninh Kiều	49-51 Trần Văn Khéo, P.Cái Khế, Q.Ninh Kiều, TPCT
4	PGD Hưng Lợi	Số 420-420A đường 30/4, P.Hưng Lợi, Q.Ninh Kiều, TPCT
5	PGD Cái Răng	164/2C đường Phạm Hùng, P.Lê Bình, Q.Cái Răng, TPCT
6	PGD Nam Cần Thơ	KDC Nam Long, đường số 2, lô đất D13-D14, KV2, P.Hung Thạnh, Q.Cái Răng, TPCT
7	PGD Phong Điền	Lô A5-6 và A5-7, ấp Thị Tứ, TT Phong Điền, H.Phong Điền, TPCT

2.2. Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển (BIDV)

- Tên tài khoản: **Trường Cao đẳng Y tế Cần Thơ**
- Số tài khoản: **7480142957** - Ngân hàng **BIDV CN Tây Đô**
- Nội dung nộp tiền: **Họ tên HSSV-Lớp-Mã số sinh viên-HPHKII/23-24**
- Địa chỉ: HSSV có thể nộp tiền tại các chi nhánh hoặc phòng giao dịch:

STT	Tên Chi nhánh/ Phòng GD	Địa chỉ
1	CN Tây Đô	Số 05 Phan Đình Phùng, P.Tân An, Q.Ninh Kiều, TPCT
2	PGD Nguyễn An Ninh	Số 53-53A Võ Văn Tần, P.Tân An, Q.Ninh Kiều, TPCT
3	PGD Mekong	Số 60-62 Phan Đình Phùng, P.Tân An, Q.Ninh Kiều, TPCT
4	PGD Nam Cần Thơ	Số 99 Võ Văn Kiệt, P.An Hòa, Q.Ninh Kiều, TPCT
5	PGD Ô Môn	Quốc lộ 91, KV 11, P.Châu Văn Liêm, Q.Ô Môn, TPCT
6	PGD Trung Kiên	Quốc lộ 91, KV Phụng Thạnh, P.Trung Kiên, Q.Thốt Nốt, TPCT

III. ĐỐI TƯỢNG

STT	Tên lớp/ Ngành	Tổng số lớp	Sĩ số	Giáo viên chủ nhiệm
I	Năm thứ I	23	1.284	
1	Dược 23A	1	59	Nguyễn Văn Vịnh
2	Dược 23B	1	59	Nguyễn Văn Vịnh

3	Dược 23C	1	58	Lưu Nguyễn Thanh Loan
4	Dược 23D	1	60	Phạm Quế Lan
5	Dược 23E	1	57	Nguyễn Hoàng Anh
6	Dược 23F	1	56	Huỳnh Văn Tư
7	Dược 23G	1	53	Chử Thị Thanh Vân
8	Dược 23H	1	59	Nguyễn Trọng Nghĩa
9	Dược 23I	1	58	Phí Thị Hằng Nga
10	Dược 23J	1	32	Hà Thị Bích Ngân
11	Điều dưỡng 23A	1	57	Nguyễn Thị Thúy An
12	Điều dưỡng 23B	1	59	Lư Thị Cẩm Nhiên
13	Điều dưỡng 23C	1	57	Nguyễn Hoài Phong
14	Điều dưỡng 23D	1	57	Văng Phú Khanh
15	Điều dưỡng 23E	1	56	Huỳnh Thị Thu Màu
16	Điều dưỡng 23F	1	56	Phạm Thị Ánh Hồng
17	Điều dưỡng 23G	1	71	Trần Thị Thu Lan
18	Xét nghiệm 23A	1	57	Ngô Bích Ngọc
19	Xét nghiệm 23B	1	38	Nguyễn Thị Huế
20	Phục hồi chức năng 23	1	73	Hồ Thị Minh Nguyệt
21	Phục hình răng 23	1	60	Hồ Thị Minh Châu
22	Hộ sinh 23	1	29	Nguyễn Thị Bích Trâm
23	Y sỹ 23	1	63	Nguyễn Quý An
II	Năm thứ II	36	1.150	
24	Dược 11A	1	33	Hồ Thị Diễm Phương
25	Dược 11B	1	35	
26	Dược 11C	1	33	Dương Trương Phú
27	Dược 11D	1	34	Dương Trương Phú
28	Dược 11E	1	32	Trịnh Phước Lộc
29	Dược 11F	1	33	
30	Dược 11G	1	32	Nguyễn Thị Thúy Nga
31	Dược 11H	1	31	
32	Dược 11I	1	32	Cao Nguyễn Hồng Khanh
33	Dược 11J	1	32	
34	Dược 11K	1	33	
35	Dược 11L	1	33	Tạ Văn Giáp
36	Dược 11M	1	32	Phạm Diệu Huệ Anh
37	Dược 11N	1	33	
38	Dược 11O	1	33	Chung Nam Phong
39	Dược 11P	1	31	



40	Điều dưỡng 15A	1	33	Hoàng Thị Yên
41	Điều dưỡng 15B	1	33	
42	Điều dưỡng 15C	1	32	Đỗ Thị Như Ngọc
43	Điều dưỡng 15D	1	34	
44	Điều dưỡng 15E	1	30	Nguyễn Thị Hồng Linh
45	Điều dưỡng 15F	1	33	
46	Điều dưỡng 15G	1	34	Đặng Thị Châu Hà
47	Điều dưỡng 15H	1	35	
48	Điều dưỡng 15I	1	33	Nguyễn Thị Mai
49	Điều dưỡng 15J	1	39	
50	Xét nghiệm 6A	1	32	Nguyễn Thị Cẩm Hồng
51	Xét nghiệm 6B	1	29	
52	Xét nghiệm 6C	1	31	Hồng Thị Xuân Liễu
53	Xét nghiệm 6D	1	29	Hồng Thị Xuân Liễu
54	Phục hồi chức năng 5	1	38	Đặng Thị Thảo Nguyên
55	Phục hình răng 5A	1	27	Phạm Văn Vẽ
56	Phục hình răng 5B	1	26	
57	Hộ sinh 5	1	27	Lê Thị Hồng Châu
58	Y sỹ 25A	1	29	Quách Khánh Thành
59	Y sỹ 25B	1	24	
II	Năm thứ III	33	998	
60	Dược 10A	1	32	Nguyễn Thị Diễm Trinh
61	Dược 10B	1	27	
62	Dược 10C	1	30	Đặng Thị Ngọc Yên
63	Dược 10D	1	32	
64	Dược 10E	1	23	Nguyễn Đình Nam
65	Dược 10F	1	29	
66	Dược 10G	1	31	Ngô Bích Ngọc
67	Dược 10H	1	28	Hà Thị Bích Ngân
68	Dược 10I	1	27	Trần Nguyễn Thanh Mai
69	Dược 10J	1	32	
70	Dược 10K	1	34	Huỳnh Ngọc Tân
71	Dược 10L	1	29	
72	Dược 10M	1	31	Nguyễn Hoàng Anh
73	Dược 10N	1	28	Lưu Nguyễn Thanh Loan
74	Điều dưỡng 14A	1	32	Nguyễn Thị Huỳnh Mai
75	Điều dưỡng 14B	1	33	
76	Điều dưỡng 14C	1	29	Huỳnh Bích Nhiều

77	Điều dưỡng 14D	1	26	
78	Điều dưỡng 14E	1	33	Phạm Văn Út
79	Điều dưỡng 14F	1	32	
80	Điều dưỡng 14G	1	31	Trần Bích Đào
81	Điều dưỡng 14H	1	29	
82	Điều dưỡng 14I	1	26	Lê Thị Nguyệt Hằng
83	Điều dưỡng 14J	1	25	Phạm Thị Ánh Hồng
84	Điều dưỡng 14K	1	27	Huỳnh Thị Thu Màu
85	Điều dưỡng 14L	1	30	Lê Thị Nguyệt Hằng
86	Xét nghiệm 5A	1	31	Nguyễn Thanh Bình
87	Xét nghiệm 5B	1	29	
88	Xét nghiệm 5C	1	29	Nguyễn Thị Thanh Tuyền
89	Xét nghiệm 5D	1	30	Chữ Thị Thanh Vân
90	Phục hồi chức năng 4	1	39	Võ Trung Tính
91	Phục hình răng 4	1	34	Nguyễn Tuấn Kiệt
92	Hộ sinh 4	1	40	Nguyễn Thị Diệu Hiền
	Tổng cộng	92	3.432	

IV. MỨC THU

Mức thu học phí học kỳ 2:

STT	Bậc học	Học phí HKII/2023-2024	Ghi chú
1	Cao đẳng	8.200.000	
2	Trung cấp	7.150.000	

Mức thu học phí trên được áp dụng cho các khóa học bậc cao đẳng và trung cấp trong toàn Trường học kỳ II năm học 2023-2024 và được áp dụng cho cả các lớp khóa cũ chuyển tiếp cũng như các trường hợp người học trước đây còn nợ học phí.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Tài chính – Kế toán

Lên kế hoạch, lập danh sách học sinh sinh viên đóng học phí với mức đóng theo quy định.

Gửi kế hoạch và danh sách thu học phí đến phòng Quản lý học sinh sinh viên, phòng Đào tạo, các khoa.

Đăng thông báo thu học phí lên website Trường, hướng dẫn học sinh đến ngân hàng nộp tiền hoặc chuyển khoản qua ứng dụng trên điện thoại thông minh/ máy tính, chụp hình giao dịch thành công.

2. Phòng Quản lý học sinh sinh viên

Phối hợp phòng Tài chính – Kế toán lập danh sách, chuyển kế hoạch và thông báo thu học phí đến giáo viên chủ nhiệm/ cố vấn học tập, thông tin đến học sinh sinh viên.

3. Tổ Web

Hỗ trợ phòng Tài chính – Kế toán đăng thông tin trên trang Website Trường.

4. Các khoa, giáo viên chủ nhiệm/ cố vấn học tập

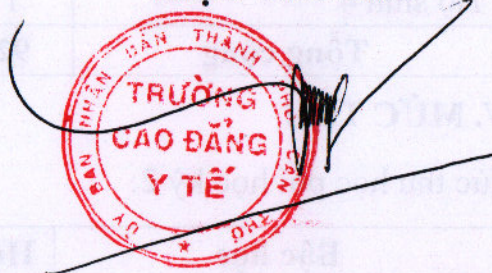
Gửi thông báo học phí đến học sinh sinh viên, đôn đốc nhắc nhở, quán triệt học sinh sinh viên đóng học phí đúng thời gian quy định.

Trên đây là kế hoạch về việc thu học phí học kỳ 2 năm học 2023-2024, đề nghị các khoa/ phòng có liên quan và giáo viên chủ nhiệm/ cố vấn học tập các lớp phối hợp với phòng Tài chính – Kế toán triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- BGH;
- Phòng QL HSSV;
- Phòng Đào tạo, Tổ Web;
- Các khoa; GVCN;
- Lưu: VT, TC-KT.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Quang Thông